

NGHI THỨC HÀNH TRÌ VÀ QUÁN TƯỞNG

PHẬT ĐẢN TÔN THẮNG
ĐÀ-RA-NI KINH
USHNISHA VIJAYA MANTRA



CHÙA ĐẠI NHẬT NHƯ LẠI
Sa Môn Thích Thông Đạt Soạn
Phật Lịch 2561 - 2017

Lời Ngỏ

Quyển Nghi Thức Hành Trì và Quán Tưởng Phật Đảnh Tôn thống Phật Mẫu Đà Ra Ni thực hiện sau nhiều lần truyền khẩu, Quán Đảnh.

Empowered enlightenment. Qua Các Ngài Đức Orgyen Kusum Lingpa, Hungkar Dorje Rinpoche, H. E Garchen Rinpoche, Khen Rinpoche, NgaWang Jorden, Tu viện Sera Mey. Sưu Khảo Những tài liệu Văn Thù Chiêm Bốc Pháp. Bộ Mật Tông Việt Nam Hòa Thượng Thích Viên Đức. Qua các bậc Dịch Giả, Hành Giả. Hòa thượng Thích Thiền Tâm, Sa Môn Thích Quảng Trí, Huyền Thanh.

Nay soạn thêm phần Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm thần chú Pháp, Phật Mẫu Bạch Tán Cái, đã Quán Đảnh tại chùa Đại Nhật Như Lai.

Phần Anh ngữ, Tạng ngữ, Rộng đường nghiên cứu, tu tập, hành trì. Sách in cỡ nhỏ gọn tiện việc mang theo. Thực hiện bởi Phật Tử Nhật Minh và Nhật Hiếu.

Quyển nghi thức Hành Trì, Quán Tưởng góp phần cho Pháp môn Kim Cang Thừa Hành Giả có tài liệu tu tập, nghiên cứu Chư Vị Hữu Duyên. Lịch Đại Tổ Sư đã dày công biên soạn, dịch thuật, truyền thừa.

Mong được các Hành Giả đón nhận nhiệt thành.
Mong lắm thay. Dù hết sức Cố gắng thực hiện

không sao tránh khỏi phải sơ xuất, sai sót. Ngưỡng mong các bậc Cao Minh, Thức Giả bỏ chính. Vô cùng Thâm Tạ.

Nguyện đem Công Đức Hành Trì, Quán Tưởng, thực hiện ấn tống, được chút công đức hồi hướng đến Khắp Pháp giới chúng sanh. Kẻ còn được ngày An Lạc, đêm An Lạc hạnh phúc. Người mất sớm siêu thoát khỏi Tam Đồ, Bát Nạn, được Chư Phật tiếp rước Vãng Sanh về cảnh giới Chư Phật.

Quà tặng mùa Vu Lan.

Sa Môn Thích Thông Đạt
San Jose Mùa Hiếu Hạnh
Phật Lịch 2561 Đinh Dậu - 2017

PHẬT ĐẢN TÔN THẮNG
ĐÀ-RA-NI
USHNISHA VIJAYA MANTRA



Đại Từ Đại Bi thương chúng sanh
Đại Hỷ Đại Xã cứu muôn loài
Tướng Tốt chói sáng tុy trang nghiêm
Đệ tử chí tâm quy mạng lễ
Nam Mô thập phương Thường Trụ Tam
Bảo.

(3 biến)

**KIM CANG TÁT ĐOÀ BÁCH TỰ
MINH CHÚ
100 SYLLABLE MANTRA of
VAJRASATTVA**



Om Vajrasattva Samaya
Manu Palaya Vajrasattva Tenopa
Tithra Dridho Mebhawa.
Su To-Khayo Mebhawa
Su Po-Khayo Mebhawa
Anu Rakto Mebhawa.
Sarva Siddhi.... Mepra Yatsha
Sarva Karma Sutsame
Tsittam Shriyam Kuru Hung.
Ha Ha Ha Ha Ho
Bhagawan Sarva Tathayata
Vajra Mame Muntsa
Vajri Bhawa Maha Samayasattva Ah

Om Ben da, sát tô, sam ma da
Ma nu ba la da, Bèn da, sát tô, tê nô ba
Ti sá, rát đô, mê bà qua
Su tô, khay dô, mê bà qua
Su bô, khay dô, mê bà qua
A nu, rát tô, mê bà qua
Sà qua, sít đi, ma mê, ra da sa
Sà qua, ka ma, su ta mê
Si tam, ri dam, ku ru, hung! Ha Ha, Ha
Ha, Hô!
Ba ga quăn, sà qua, ta tha gia ta
Ben da, ma mê, mun sa
Ben ri, bà qua, ma ha, sa ma da, sà tô
ha! (3 biến)

Om Ah Ra, Pa Tsa, Na Dhih, Dhih Dhih,
Dhih Dhih Hum Pad

Om A Ra, Ba Sa, Na Đì, Đì Đì, Đì Đì
Hùm Phật
(3 biến)

Om Benza Tsanda Maha Rokhana Hum
Pad

Om Ben Gia, Ten Đa, Ma Ha, Rô Kha
Na, Hùm Phật
(3 biến)

Om Pemo Ushnisha Vimale Hum Pad

Om Bê Mô, U Ni Sa, Vi Ma Lê, Hùm
Phật
(3 biến)

Om! A Hung, Benza Guru, Dzambhala,
Zalentra, Zeratna, Sarwa, Siddhi
Hum, Waswdza, Runi Thurm

Om A Hùm, Ben Gia, Gu Ru, Dam Ba
La, Da Len Tra, Dê Rát Na, sa Qua, Si
Đì.... Hùm, Qua Sê Da, Ru Ni Thùm
(3 biến)

Om Sarwa, Tathayata, Anika
Sitatapatra,
Hung Pad! Hum Mama Hum Ni....
Svaha

Om Sa Qua, Ta Tha Gia Ta, A Ni Ca, Si
Ta Ta Pa Tra, Hùm Phạt! Hùm Ma Ma
Hùm Ni Sô Hà
(3 biến)

KỆ TÁN

Kính lễ Thích Ca Đại Điều Ngự
Tiếp Dẫn Tây Phương Tam Thánh Tôn
Mười phương tám mươi tám cu chi
Hằng xa Chư Phật đều tuyên thuyết
Thanh tịnh Chư Thú Vô Cấu Quang
Phật Đảnh Tôn Thắng môn thần diệu
Hay trừ tất cả các tội chướng
Xuất sanh phước trí rộng vô biên
Độ thoát ba cõi cùng sáu đường
Khiến được tùy tâm lên bỉ ngạn
Nay con chí thành xin thọ trì
Nguyện thoát ta bà sanh cực lạc



**Nam Mô Phật Đảnh Tôn Thắng
Đà Ra Ni
Hội Thượng Phật Bồ Tát
(3 biến)**

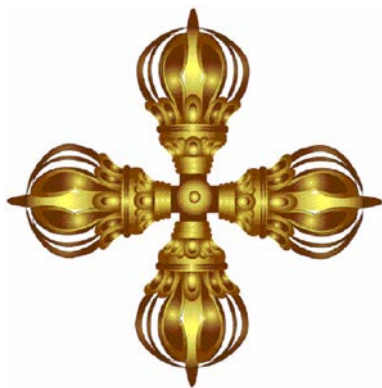
- 01) Na mô ba ga pha tê
- 02) Sạt hoa tát răn lô ky da
- 03) Bơ ra di vi ti sắc tra da
- 04) Bút đà da ba ga phê tê
- 05) Tát đi da tha!
- 06) Um! Bút rum, bút rum, bút rum
- 07) Suýt đà da, suýt đà da
- 08) Vi suýt đà da, vi suýt đà da
- 09) Á sá ma sá ma
- 10) Sa măn tá phạ hoa sát
- 11) Sa phả ra na ga ti ga gạ na
- 12) Xoa phạ hoa vi suýt đi
- 13) Á vi chuân da đu măn
- 14) Sạt hoa tát thá ga đả
- 15) Sứ ga đả
- 16) Phạ ra, phạ ca nã
- 17) A mi rị tá, bi sá cu
- 18) Ma hạ muýt đơ ra măn đả ra ba na
- 19) Um! Á hạ ra, á hạ ra
- 20) A du sần đà ra ni
- 21) Suýt đà da, suýt đà da
- 22) Ga ga xoa phạ hoa vi suýt đi
- 23) U sắc ni sá vi ca da vi suýt đi
- 24) Sá hạ sa ra, ra sa mi sần tô ni tê
- 25) Sá ra hoa tát thá ga đả

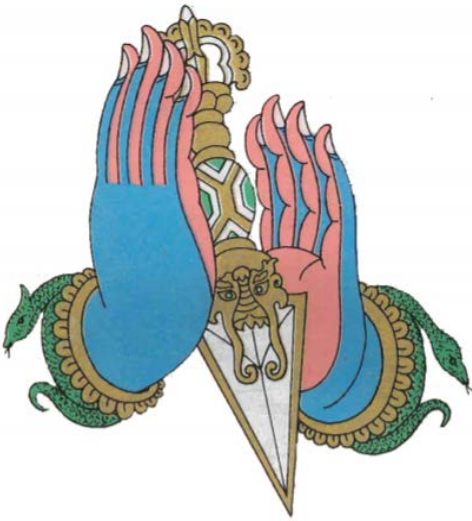
- 26) A hoa lô ki ni
- 27) Sặt hoa tát thá ga đa mát tê
- 28) Sá tra bá ra mi tá
- 29) Ba rị bủ ra ni
- 30) Na sá bủ mi bơ ra, đi sắc ni tê
- 31) Sá ra hoa tát thá ga đa hắt rị đà da
- 32) Đi sắc sá na
- 33) Đi sắc si tê
- 34) Um! Muýt đơ ri, muýt đơ ri, ma ha muýt ri
- 35) Hoa dí ra ca da
- 36) Săn hạ da nã vi suýt đi
- 37) Sá ra hoa ca ma, phạ ra na, vi suýt đi
- 38) Ba ra đu ri ca ti, bi ri vi suýt đi
- 39) Bơ ra ti na hoa ra đá da, a dục suýt đi
- 40) Sam ma dã, đi sắc sá na, đi sắc si tê
- 41) Um! Ma ni, ma ni, mạ hạ ma ni
- 42) Á ma ni, á ma ni
- 43) Vĩ ma ni, vĩ ma ni, mạ hạ vĩ ma ni
- 44) Mát đi mát đi, mạ hạ mát đi
- 45) Tát thá đá, bủ đa
- 46) Cu thi vi ri suýt đi
- 47) Vĩ sa phổ ra, bút đi vi suýt đi
- 48) Um! Hi hi
- 49) Dá ra, dá ra
- 50) Vĩ dá ra, vĩ dá ra
- 51) Sa ma ra, sa ma ra

- 52) Sa phạ ra, sa phạ ra
 53) Sá ra phạ bút đũa
 54) Đi sắc sá na
 55) Đi sắc si tê
 56) Suýt đi, suýt đi
 57) Họa di ri, họa di ri, mạ hạ họa di ri
 58) Á họa di ri
 59) Hoa di ra gạ bi
 60) Dá ra gạ bi
 61) Vĩ dá ra gạ bi
 62) Họa di ra, rít họa lã gạ bi
 63) Họa di rô, na ga tê
 64) Họa di rô, na bà vê
 65) Họa di ra, sam bà vê
 66) Họa di rô, họa di rị na
 67) Họa di rằm, hoa phạ đô mạ mạ (Ho và Tên)
 68) Sá rị sảm, si ra phạ sát ta phạ năng
 69) Tả ca da, bi ri, vi suýt đi
 70) Sát da hoa phạ đô mi sát na
 71) Sá ra phạ, ga ti, bi rị suýt đi
 72) Sá ra phạ, tát tha gạ đũa, sát da mi
 73) Sá ma sa phạ, sát dẫn tu
 74) Sặt hoa tát tha ga đũa
 75) Sá ma sá phạ sa, đi sắc si tê
 76) Um! Sát đi da, sát đi da
 77) Bút đi da, bút đi da
 78) Vi bút đi da, vi bút đi da
 79) Bò dà da, bò đũa da
 80) Vi bò đũa đũa, vi bò đũa da

- 81) Mô ca da, mô ca da
82) Vi mô ca da, vi mô ca da
83) Suýt đà da, suýt đà da
84) Vi suýt đà da, vi suýt đà da
85) Sa măn tá, tát bi rị, mô ca da
86) Sa măn đá da, sa mi bi rị suýt đi
87) Sá ra phạ, tát thá ga đá sam ma da,
hắt rị đà da
88) Đi sắc sá na, đi sắc si tê
89) Um! Muýt đơ ri, muýt đơ ri mạ hạ
muýt đơ ra
90) Mạn đà ra bá na
91) Đi sắc si tê
92) Sóa ha (3 biến)

**Nam Mô Phật Đảnh Tôn Thắng
Đà Ra Ni
Hội Thượng Phật Bồ Tát
(3 biến)**





**PHẬT ĐẢN TÔN THẮNG PHẬT
MẪU VÔ CẦU QUANG**

USHNISHA VIMALE MANTRA





**Om Pemo Ushnisha Vimale
Hum Pad**

**Om Bê Mô, U Ni Sa, Vi Ma Lê,
Hùm Phạt
(7 biến)**

Phật Đảnh Tôn Thắng Phật Mẫu

Phật Đảnh Tôn Thắng Phật Mẫu có khả năng trừ khử tất cả các mọi nghiệp chướng, phiền não, phá tan mọi ác đạo đã gây ra cho chúng sanh vô số khổ ách. Ngài làm cho chúng sanh nhận được sự hộ trì, che chở của chư vị Bồ Tát trong cuộc sống hiện tại và không bị những chướng ngại khổ não bệnh tật.

Trong Phạn văn (tiếng Ấn Độ) Ngài được gọi là Vijaya, mật hiệu là Trừ Ma Kim Cang, lại còn có tên là Tôn Thắng Phật Mẫu, Trừ Chướng Phật Đảnh. Phật Đảnh, chỉ cho Vi Kiến Đảnh Tướng của Như Lai, người thường không có cách nào thấy được đức tướng thù thắng tối thượng ấy. Trong tất cả các Phật đảnh, Tôn Thắng Phật Đảnh có khả năng trừ khử tất cả mọi phiền não nghiệp chướng của chúng sanh, phá tan mọi khổ ách trong ác đạo vì vậy có tên là Tôn Thắng hay Trừ Chướng Phật Đảnh.

Hình Tượng Tôn Thẳng Phật Mẫu

Quán tượng

Từ tánh không hiện ra chủng tự PAM, và từ đó một bông sen và chủng tự AH khởi lên, và trên đó một mạn-đà-la mặt trắng khởi lên. Trên mạn-đà-la này từ chủng tự BHRUM hiện lên một bảo bình rộng lớn vĩ đại làm bằng những phẩm chất quý báu. Bảo bình có thân hình tròn, phẳng đáy, cổ hẹp miệng nở như ống sáo và vòi miệng nghiêng nghiêng. Trên cổ bảo bình có một khăn quàng bằng lụa được cột lên, miệng bảo bình được đóng kín bởi một cây Như Ý, và bên trong bảo bình có chứa đầy nước và nhiều thứ tiên dược khác nhau.

Từ chủng tự PAM, trên miệng bình có một hoa sen hiện ra, trên đó có một đài mặt trắng, và trên đài mặt trắng có chủng tự BHRUM khởi lên, chữ BHRUM hóa thành bảo địa, trên đó có một bảo tòa với những bậc thang hiện ra. Trên bảo tòa là một đóa sen sắc sỡ và một mặt trắng.

Ba Mặt

1. Mặt chính giữa màu trắng, khuôn mặt trầm lặng đẹp đẽ, biểu thị cho sự yên đẹp tại chướng.
2. Mặt phải màu vàng sáng, trong dung mạo mỉm cười vui vẻ biểu thị cho cách pháp Tăng Ích.
3. Mặt bên trái màu xanh lam của hoa sen, nhìn thấy hàm răng hiện tướng hung nộ, thân như trăng sáng mùa thu không gợn một tí mây mặt như một cô thiếu nữ tuyệt trần, biểu thị pháp Hàng Phục.

Tám Tay

1. Tay phải thứ nhất cầm chày Yết Ma Kim Cang chữ thập 4 màu để trước ngực, biểu thị hàng ma, trừ tai chướng để sự nghiệp tu hành được thành tựu.
2. Tay phải thứ nhì nâng Ngài A Di Đà (hay Đại Nhật Như Lai) ngồi trên tòa sen làm Thượng Sư biểu thị Hoà Ái.
3. Tay phải thứ ba cầm mũi tên biểu thị sự khơi dậy lòng Từ của chúng sanh.
4. Tay phải thứ tư kết Thí nguyện ấn đặt phía trước đùi chân phải, biểu thị đáp ứng đầy đủ cả tâm nguyện của chúng sanh.

5. Tay trái thứ nhất, kết ấn Phấn Nộ Quyền cầm quyển sách (sợi dây) biểu thị sự thu phục tất cả chúng sanh khó đều phục.
6. Tay trái thứ hai, kết ấn Thí Vô Úy, biểu thị hướng dẫn chúng sanh ra khỏi sự sợ hãi.
7. Tay trái thứ ba, cầm Cung biểu thị sự chiến thắng tam giới.
8. Tay trái thứ tư, kết Định ấn nâng bình Cam Lồ biểu thị làm cho chúng sanh không bệnh tật, sống trường thọ.

Hai Thị Giả

Ở bên phải là Đức Quán Thế Âm Bồ Tát sắc trắng, tay trái cầm một hoa sen và tay phải cầm phát trần bằng đuôi trâu Yak. Ở bên trái là Đức Kim Cang Thủ Bồ Tát sắc xanh dương, tay trái cầm một hoa sen trên có chày Kim Cang và tay phải cầm phát trần bằng đuôi trâu Yak. Cả hai vị bồ tát trong tư thế đứng thẳng, đều được trang nghiêm bằng lụa và trang sức quý giá.

Bốn Vị Minh Vương

Trấn ở phương Đông là Bất Động Minh Vương tay phải cầm kiếm. Trấn ở

phương Nam là Ái Nhiễm Minh Vương, tay phải cầm móc câu. Trấn ở phương Tây là Thanh Trượng Minh Vương, tay phải cầm gậy. Trấn ở phương Bắc là Đại Lực Minh Vương tay phải cầm chày kim cương.

Bốn vị Phẫn nộ Minh Vương kết ấn hàng ma bằng tay trái. Chư vị có sắc xanh dương và ba mắt để lộ răng nanh. Chư vị quần y dưới làm da cọp và đuôi thẳng chân trái. Mái tóc màu nâu của chư vị để dợn sóng lên trên. Chư vị được trang nghiêm với tám vị rồng Dược Xoa đứng trên đài trắng và đài sen.

Tứ đại Thiên Vương làm hộ pháp

Ở phía trên vị Bốn tôn chính, có hai vị trời của Cõi Trời Thanh Tịnh, nửa thân trên hiện ra những cụm mây. Hai vị này cầm tịnh bình Chứa đầy nước cam lộ và đang tưới xuống.

Ba chữ OM AH HUM

Trên trán của chư vị có chữ OM màu trắng, nơi yết hầu là chữ AH màu đỏ. Ở tâm điểm là chữ HUM

màu xanh dương. Từ ba chủng tự này phát ra các tia sáng nhiều màu sắc và thỉnh mời chư vị Bồ Tôn Trí Huệ và Bồ Tôn Quán Đảnh giáng lâm xuống không gian trước mặt.



Tôn Thắng Phật Mẫu tâm chú:

Om Bhrum So Ha

Om Amrita Ayuh Dade So Ha

Hồi Hương

Nguyện đem công đức này

Hương về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thánh Phật đạo.



TADYATHA OM ANALE ANALE
KHASAME KHASAME BHAIRE BHAIRE
SAUME SAUME SARVA BUDDHA
ADHISHTHANA ADHISHTHITE SOHA
AND
OM SARVA TATHAGATA USHNISHA
SITATA – PATRE HUM PEH
HUM MAMA HUM NI SOHA
(Chant one mala – 108 times a day)

The name **Ushnisha Sitatapatra** translates as

“The Victorious White Parasol.”

She is known as the White Umbrella Goddess who saves us from all harm. Her parasol symbolizes protection from natural catastrophes, diseases, spirit harm and all forms of misfortune.

Ushnisha Sitatapatra is a female form of Avalokiteshvara, the Buddha of Compassion. She has a thousand eyes that watch over living beings, and a thousand arms that protect and assist them. Chanting her mantra invokes extremely powerful protection.

<http://www.chantamantra.com/index.php/mantra/28-mantra-to-white-umbrella-goddess-buddha-of-protection>

Sitatapara (Dukara): The Protector of Calamities & Litigation

The heart mantra of Dukara:

**“HUNG MAMA HUNG NI SVAHA”
(Kiên Giáp Chú)**

A goddess who manifested from the crown of Buddha Shakyamuni, especially powerful for averting obstacles. The Buddha announced her role to “cut asunder completely all malignant demons, to cut asunder all the spells of others...to turn aside all enemies and dangers and hatred.” Her benign and beautiful form belies her ferocity, as she is a “fierce, terrifying goddess, garlanded by flames. She offers protection against enemies, armies, imprisonment, murder, weapons, poison, quarrels, poverty, famine, wild animals, fire, and water.

She is white in body color, with 1000 faces, 1000 hands, 1000 legs and 10,100,000 (ten million one hundred thousand) eyes. The main face in front is white with 199 white faces above, to the left is a vertical row of yellow faces, to the right is a vertical row of green faces, on both sides are red faces and on top of those are 200 more blue faces. Each face has three eyes and each set of colored faces displays a different expression. In the first pair of hands the right holds a Dharma Wheel in the Refuge Giving mudra (gesture) and the left holds an arrow together with the handle of a parasol, held to the heart, unfurled above on the right side. She

is adorned with various jewel ornaments and wears upper and lower silk garments of assorted colors.

Further 99 pairs of hands hold in the right a Dharma Wheel and an arrow in the left. The remaining 400 hands on the right hold a wish-granting gem (norbu), lotus and visvavajra (double dorje), 100 of each object. The remaining 400 hands on the left hold a bow, sword, lasso and hook, again 100 of each object. The 500 legs on the left side are extended above worldly deities and a host of animals and the legs on the right are bent and press down on all worldly troubles, demons and animals. All the limbs and parts of her body are adorned with large staring eyes. She stands upon innumerable sentient beings atop a multicolored lotus seat and is completely surrounded by the flames of pristine awareness.



Danh Sách Phạt Tử Cúng Đường Ân Tổng Kinh

- 1) Sa Môn Thích Thông Đạt \$500
- 2) Vợ chồng Nhật Minh và Nhật Hiếu \$200
- 3) Nguyễn P. Thanh pd Hương Tâm \$100
- 4) Vợ chồng Hồ T. Lan và Trần Văn Sửu \$100
- 5) Vợ chồng Lê Nguyên Trọng và Hồ Thị Xuân
Mai \$100
- 6) Vợ chồng Hồ Văn Hùng và Phạm Thị Thủy..\$50
- 7) Vợ chồng Hồ Tý và Phạm Thị Ty \$20
- 8) Hồ Thị Hồng và Văn Hồng Oanh \$100
- 9) Lê Minh Hiệp và Gia Đình \$100
- 10) Nguyễn Thị Kiều Như \$200
- 11) Nguyễn Minh Nguyệt \$10
- 12) Trần Thị Trang (Bưu Ngọc) \$5
- 13) Lê Văn Công \$10
- 14) Trần Úc Luyện pd Nhật Tu \$40
- 15) Đinh Lương Tiến \$50
- 16) Ngô Tấn Tước pd Nhật Lộc \$40
- 17) Vợ chồng Phạm Thanh Danh pd Nhật
Phước \$100
- 18) Diệu Thiện \$20
- 19) Diệu Kha \$20
- 20) Nguyễn Thị Tuyết Hồng \$20
- 21) Ngọc Chủng Hiền \$30

| | |
|--|-------|
| 22) Phan Thị Ơi pd Giác Ngọc | \$20 |
| 23) Pháp Vân và Đức Hỷ | \$20 |
| 24) Kody Tạ | \$20 |
| 25) Lan Nguyễn | \$20 |
| 26) Nhật Đức | \$20 |
| 27) Sư Cô Thanh Ngọc | \$20 |
| 28) Diệu Lành | \$20 |
| 29) Nghiêm Yến | \$20 |
| 30) Hieu Nguyen | \$20 |
| 31) Lý Xua Me pd Chơn Ngọc | \$10 |
| 32) Lý Tony | \$10 |
| 33) Lý Charlie | \$10 |
| 34) Lý Hồng Minh và Nguyễn Thu Hồng | \$50 |
| 35) Kathy Lam và Nguyễn Mai Hương | \$40 |
| 36) Nguyễn, Thảo và Nguyễn, Kelly | \$50 |
| 37) Vũ, Angela Hương | \$20 |
| 38) Nhật Bình | \$50 |
| 39) Lê Diệu Thanh | \$100 |
| 40) Vợ chồng Lê Đình Lượng | \$50 |
| 41) Khoa & Kim Home Design & Builder | \$200 |
| 42) Lee Family | \$50 |
| 43) | |
| 44) | |
| 45) | |
| 46) | |
| 47) | |



**MAHA VAIROCANA BUDDHIST
MEDITATION CENTER
CHÙA ĐẠI NHẬT NHƯ LẠI**
www.ChuaDaiNhatNhuLai.org
Sa Môn Thích Thông Đạt
1631 S. White Rd, San Jose, CA 95127
(408) 926-1998 * (408) 649-0879
thongdat72@yahoo.com